

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/DS-PT
Ngày 20-01-2022
“V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung.
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Hữu Bình.
Ông Đặng Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: ông Thạch Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2021/TLPT-DS, ngày 10 tháng 12 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2021/DS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Duyên H bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:137/2021/QĐ-PT ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Kiên Thị R, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh;

Người đại diện ủy quyền của chị Kiên Thị R: chị Đoàn Thị Tú H, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp 3 B, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang theo văn bản ủy quyền ngày 18/01/2021 (có mặt).

2. *Bị đơn:*

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1953 (có mặt).

- Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1952 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Bì, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Phước H, sinh 1989

Địa chỉ:Địa chỉ ấp T, xã V, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Người kháng cáo:* Bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Văn K là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai người đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Đoàn Thị Tú H trình bày: Vào ngày 09/6/2018 đại diện hộ kinh doanh Tân Trường H (hiện nay do chị Kiên Thị R làm chủ cơ sở) và ông Nguyễn Văn K, bà Trần Thị Đ có hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản. Hai bên có ký hợp đồng

mua bán số 103/2018/HĐMB ngày 09/6/2018. Theo hợp đồng thỏa thuận, hộ kinh doanh Tân Trường H sẽ bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho ông K, bà Đ để phục vụ cho việc nuôi tôm. Về hình thức thanh toán, K thu hoạch tôm ông K, bà Đ sẽ có trách nhiệm thanh toán hết công nợ phát sinh của vụ tôm cho hộ kinh doanh Tân Trường H. Thời gian bắt đầu thực hiện hợp đồng là vào ngày 09/6/2018 hộ kinh doanh Tân Trường H bắt đầu cung cấp thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản để cho ông K, bà Đ. Tuy nhiên, K thu hoạch tôm ông K và bà Đ không trả hết công nợ cho hộ kinh doanh Tân Trường H, nhưng hộ kinh doanh Tân Trường H vẫn tiếp tục cung cấp thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho ông K, bà Đ thêm những vụ tôm sau. Qua nhiều vụ tôm, ông K và bà Đ vẫn không thanh toán được hết nợ cho hộ kinh doanh Tân Trường H nên từ ngày 19/10/2020 hộ kinh doanh Tân Trường H quyết định chấm dứt hợp đồng mua bán thức ăn với ông K, bà Đ. Trong quá trình giao dịch mua bán hộ kinh doanh Tân Trường H đã cung cấp thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho ông K, bà Đ với tổng số tiền 357.332.000 đồng, phía ông K, bà Đ đã thanh toán được số tiền 130.000.000 đồng còn nợ lại số tiền 227.332.000 đồng.

Nay chị Kiên Thị R khởi kiện yêu cầu ông K, bà Đ thanh toán số tiền nợ 227.332.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 30/10/2019 đến ngày 30/01/2021 theo mức lãi suất là 10%/năm với số tiền 28.303.000 đồng và lãi phát sinh cho đến K kết thúc vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện cho nguyên đơn chị Đoàn Thị Tú H yêu cầu ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Đ trả cho chị Kiên Thị R số tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 227.332.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 30/10/2019 đến ngày 22/10/2021 theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng $227.332.000 \text{ đồng} \times 0.83\% \times (23 \text{ tháng } 22 \text{ ngày}) = 44.775.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền 272.107.000 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn K trình bày: ông Nguyễn Văn K thừa nhận bắt đầu vào ngày 09/6/2018 ông có hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản với hộ kinh doanh Tân Trường H để phục vụ cho việc nuôi tôm. Mặc dù, phía kinh doanh Tân Trường H có đầu tư thức ăn tiếp theo cho ông nuôi thêm những vụ tôm sau đó, nhưng công việc nuôi tôm của ông K bị thất mùa nên ông K không thể thanh toán hết nợ cho hộ kinh doanh Tân Trường H. Vì vậy, ông K thừa nhận còn nợ lại hộ kinh doanh Tân Trường H số tiền mua bán là 227.332.000 đồng. Ông K đồng ý trả cho hộ kinh doanh Tân Trường H số tiền mua bán còn nợ là 227.332.000 đồng và trả thêm số tiền lãi là 7.668.000 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/5/2021 bị đơn bà Trần Thị Đ trình bày: bà là vợ của ông Nguyễn Văn K. Việc ông Nguyễn Văn K đi nuôi tôm thì bà có hay biết, nhưng việc ông K ký hợp đồng mua bán và giao dịch mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản với hộ kinh doanh Tân Trường H như thế nào thì bà không hay biết. Ngoài ra, bà Đ còn trình bày bổ sung là do nuôi tôm bị thất mùa nên ông K không có đem tiền về đưa cho bà. Sau K, ông K ngừng việc nuôi tôm (bà Đ trình bày do công ty ngừng cung cấp thức ăn) thì bà Đ chỉ biết có thiếu nợ tiền thức ăn nuôi tôm, nhưng việc thiếu bao nhiêu thì bà không biết. Về số tiền nợ thức ăn mà chị Kiên Thị R khởi kiện bà Đ cho rằng bà không biết nên bà không có ý kiến gì.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2021/DS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Duyên H, đã xử như sau:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Kiên Thị R.

- Buộc ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Đ trả cho chị Kiên Thị R số tiền mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 227.332.000 đ (*Hai trăm hai mươi bảy triệu ba trăm ba mươi hai nghìn*) đồng và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền là 44.775.000 (*Bốn mươi bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng. Tổng cộng 272.107.000 (*Hai trăm bảy mươi hai triệu một trăm lẻ bảy nghìn*) đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, nghĩa vụ do chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 bà Trần Thị Đ kháng cáo không đồng ý liên đới cùng ông K trả nợ vì không có liên quan; Ông Nguyễn Văn K kháng cáo không đồng ý trả tiền lãi chậm trả.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các bị đơn yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết vụ án

Chị Đoàn Thị Tú H đại diện cho nguyên đơn thống nhất không tính lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn K

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử tại phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc mua bán thức ăn chăn nuôi ông K thực hiện vì mục đích chung của gia đình nên bà Đ pH có nghĩa vụ liên đới trả nợ. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm buộc ông K và bà Đ trả cho chị R số tiền 227.332.000 đ. Miễn án phí cho ông K, bà Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau K nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng mua bán”. Các bị đơn cư trú tại ấp Bà Nhì, xã Đ, huyện Duyên H. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định điều 26, điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Trong hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi số 103 không ghi ngày tháng năm 2018 giữa Hộ kinh doanh Đại lý Tân Trường H và ông Nguyễn Văn K đại diện hộ kinh doanh là ông Huỳnh Phước H, sinh 1989, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông H tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bỏ sót người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa phúc thẩm bên nguyên đơn có đưa ra văn bản thỏa thuận ngày 29/4/2020 giữa ông Huỳnh Phước H và bà Kiên Thị R theo đó ông H chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ từ hoạt động

kinh doanh của hộ kinh doanh Tân trường H cho bà R, là phù hợp với quy định tại điều 365 Bộ luật dân sự nên bà Kiên Thị R có quyền khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn K trả nợ. Ông K cũng không từ chối nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại điều 369 Bộ luật dân sự, các đương sự cũng không ai Kêu nại, việc Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Huỳnh Phước H tham gia tố tụng, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm trong việc xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án.

[2] Xét kháng cáo của bà Trần Thị Đ cho rằng việc mua bán bà không biết nên không đồng ý liên đới trả nợ. Bà Đ quan hệ là vợ của ông K. Việc ông K chăn nuôi là sản xuất thu nhập kinh tế cho gia đình, việc ông K nuôi tôm bà Đ biết nên việc ông K mua thuốc, thức ăn nuôi tôm là phục vụ đời sống chung của vợ chồng nên việc bà Đ cho rằng đây là nợ riêng của ông K là không đúng nên yêu cầu kháng cáo của bà Đ là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn K không đồng ý trả tiền lãi chậm trả cho bà Kiên Thị R; tại phiên tòa phúc thẩm, ông K xin không tính lãi chậm trả, chị Đoàn Thị Tú H đại diện cho nguyên đơn cũng thống nhất chấp nhận miễn tiền lãi chậm trả theo yêu cầu của ông K. Xét thấy việc thỏa thuận giữa các đương sự là đúng pháp luật nên ghi nhận

[4] Từ các nhận định và phân tích trên, nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Văn K là người cao tuổi và hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 nên chấp nhận miễn án phí phúc thẩm cho bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Văn K.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ Điều 357, Điều 365, Điều 430, 433, 440 Bộ luật dân sự;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị Đ
- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn K

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 01/2021/DSST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Duyên H.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Kiên Thị R
2. Buộc ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Đ trả cho bà Kiên Thị R chủ hộ kinh doanh Tân Trường H số tiền vốn 227.332.000 đ (*Hai trăm hai mươi bảy triệu ba trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

Kể từ K có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến K hi hành án xong mà bên PH thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng

thắng bên pH thì hành án còn pH chịu thêm một khoản lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Miễn án phí phúc thẩm cho ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Đ

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Duyên H;
- Chi cục THADS huyện Duyên H;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: TDS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung